

Bản án số:36/2022/HSST

Ngày: 03/03/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang

Bà Phạm Thị Mai Anh

- Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Kỳ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 363/2022/TLST-HS ngày 24/12/2021. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXX ngày 14/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HS ngày 26/01/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T. sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: P20B, A10 tập thể V, phường V, quận Đ, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1939 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1948. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000224 lập ngày 10/03/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo T có tiền án: Bản án số 155/HSST ngày 27/4/2016, Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 23/6/2019. Nhân thân bị cáo: Có hai tiền sự: Năm 2001, Trộm cắp tài sản, Công an phường Q, quận C xử phạt hành chính; Năm 2008, Công an phường V bắt đi cai nghiện bắt buộc, ra trại ngày 20/6/2010. Có 03 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 388/HSST ngày

20/8/2002, Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Bản án số 385 ngày 02/08/2005 của Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 26/8/2007; Bản án số 491/HSST ngày 3/10/2011, Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 30/6/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/03/2020 và tiếp tục chấp hành hình phạt tù (theo Quyết định thi hành án phạt tù số 172 ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đối với Bản án số 147/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm), đến ngày 24/12/2021 bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm (Ngày 27/12/2021, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định hủy Quyết định thi hành án phạt tù số 172 ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm). Hiện bị cáo T đang bị tạm giam tại Trại giam số 3 – Bộ Công an (Tân Kỳ, Nghệ An). *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/3/2020, tại số nhà 136 N, phường T, T, H, Phạm Quang M đã cất giấu 17,191 gam Heroin tại nhà mình để bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày Bàn Văn L đã đến nhà Phạm Quang M mua ma túy để sử dụng. Tại nhà Phạm Quang M có Nguyễn Minh T, Nguyễn Duy A. M đang ở trong phòng trong, T và Duy A đang ở phòng ngoài. Khi thấy có người đến hỏi mua ma túy, T vào bảo M đưa cho 01 gói ma túy để T bán với giá 200.000 đồng, T được M trả công bằng 01 gói ma túy để sử dụng. T cầm gói ma túy ra đưa cho L và nhận 200.000 đồng tại phòng ngoài sau đó mang tiền vào đưa cho M. Duy A (là cháu vợ của M đến ở nhờ nhà M để xin việc làm từ đầu tháng 02/2020) đang nằm trên giường ngay cạnh phòng khách trực tiếp chứng kiến toàn bộ việc mua bán ma túy giữa T và L. Sau khi mua được ma túy, L cất vào trong túi áo ngực đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến ngõ 67 đường C, Tổ dân phố D, phường T, quận N, thành phố H thì bị cơ quan Công an kiểm tra thu giữ.

Bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố: Bị cáo Phạm Quang M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bàn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Duy A về tội “Không tố giác tội phạm” khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã:

Áp dụng điểm i, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang M 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tổng hợp với hình phạt 28 tháng tù của Bản án số 186/2019/HSST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm q, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2020.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bàn Văn L 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A 12 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2020.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh T không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị nên bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm có hiệu lực pháp luật đối với Nguyễn Minh T.

Tại Quyết định kháng nghị số 44/QĐ-VC1-HS ngày 10/9/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội sửa bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho Nguyễn Minh T.

Tại phiên tòa Giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Minh T để xét xử sơ thẩm lại theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho Nguyễn Minh T.

Tại Quyết định số 86/2021/HS-GĐT ngày 6/12/2021, Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã căn cứ vào khoản 1 Điều 382, khoản 3 Điều 388, Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định hủy bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Minh T. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Nam

Từ Liêm, thành phố Hà Nội để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật đối với Nguyễn Minh T.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo đề nghị Tòa xem xét về các tiền án của bị cáo theo quy định của pháp luật về xóa án tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội đề nghị rút một phần Quyết định truy tố tại bản Cáo trạng 165/CT-VKS ngày 23/6/2020 xác định bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tuấn mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nên không xem xét.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo phạm Quang M, Bàn Văn L, Nguyễn Duy A và người làm chứng. Phù hợp với các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Bản kết luận giám định số 1863/KLGD-PC09 ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h ngày 03/03/2020, tại số nhà 136 N, phường T, T, H, Nguyễn Minh T đã có hành vi bán trái phép 0,233 gam Heroin cho Bàn Văn L.

Xét các tiền án của bị cáo Nguyễn Minh T thấy rằng: Bản án số 491/HSST ngày 3/10/2011, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp án phí ngày 28/02/2012, chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2013. Đến ngày 23/12/2015 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” sau khi Bộ luật hình sự năm 2015 được

công bố ngày 9/12/2015. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo T đương nhiên được xóa án tích đối với bản án này. Khi xét xử hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 23/12/2015, Bản án hình sự số 155/HSST ngày 27/04/2016 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xác định T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là không chính xác. Do vậy hành vi bán trái phép 0,233 gam Heroin cho Bàn Văn L ngày 03/03/2020 của Nguyễn Minh T phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tại phiên tòa rút một phần Quyết định truy tố, xác định bị cáo Tuấn phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo T là đối tượng nghiện hút nhân thân đã có nhiều tiền án, tiền sự nhưng khi ra trại bị cáo không cai nghiện, làm ăn lương thiện, để có ma túy sử dụng bị cáo đã cùng bị cáo Minh bán ma túy cho bị cáo L bất chấp pháp luật. Bị cáo T còn một Bản án số 155/HSST ngày 27/4/2016, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 23/6/2019 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy đối với bị cáo T phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với phần quyết định về vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội không bị kháng nghị Giám đốc thẩm, tiếp tục có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Phần quyết định về án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã bị hủy theo Quyết định số

86/2021/HS-GĐT ngày 6/12/2021 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định tại Bản án này. Bị cáo T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Minh T 42 (bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2020.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập